

Số: 455/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28/5/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 456/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Chị Nông Thị L (tên gọi khác: Nông Vũ Hà L); Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT: Xóm VH, xã VH, huyện DH, tỉnh TN;

Nơi cư trú: Số 1x ngõ 37 phố ĐC, phường ÔCD, quận ĐĐ, HN.

- **Anh Đào Đức T; Sinh năm: 199x**

Nơi đăng ký HKTT: Phường LL, Thành phố BG, tỉnh BG;

Nơi cư trú: Số 1x ngõ 37 phố ĐC, phường ÔCD, quận ĐĐ, HN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nông Thị L và anh Đào Đức T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết và đăng ký kết hôn tại UBND phường LL, Thành phố BG, tỉnh BG ngày 14/9/201x.

Quá trình chung sống vợ chồng đến giữa năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, sống cùng nhau được nữa, vợ chồng

không tìm được tiếng nói chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị L, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị Nông Thị L và anh Đào Đức T có 01 con chung là cháu Đào Khôi N, Sinh ngày: 31/10/201x. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đồng/tháng. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị L, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị L, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị L, anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị L, anh T thỏa thuận: chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị L và anh Đào Đức T.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Nông Thị L và anh Đào Đức T có 01 con chung là cháu Đào Khôi N, Sinh ngày: 31/10/201x. Giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 5,000,000 đồng (Năm triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Chị L, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: Chị L, anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Nông Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0068789 ngày 28/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường LL, TP. BG, tỉnh BG;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

***Đặng Thị Hương***